



Đến năm 1990, ở nước ta có 7.660 hợp tác xã tín dụng nông thôn và quỹ tín dụng đô thị. Song “con lốc” đổ vỡ tín dụng trong khoảng thời gian này đã làm tan rã hầu hết số hợp tác xã tín dụng và quỹ tín dụng nói trên. Đồng thời nó đã để lại hậu quả xấu trong xã hội, bị dư luận lên án. Đến nay trong tổng số nợ phải thu là 95 tỷ đồng, chỉ mới thu được 65 tỷ. Còn lại 30 tỷ không thể thu lại được. Đây là số tiền chất chiu, gom góp của hàng triệu người lao động, mà chủ yếu là nông dân và người về hưu. Một trong những nguyên nhân của sự đổ vỡ nói trên là chúng ta chưa tổ chức được bảo hiểm tiền gửi cho người gửi tiền.

Lịch sử hoạt động Ngân hàng trên thế giới cho thấy, bảo hiểm tiền gửi trở thành vấn đề tất yếu và được các nước thực hiện từ rất lâu. Nhiều nước đã đưa việc bảo hiểm tiền gửi thành vấn đề có tính chất bắt buộc, được quy định thành luật. Chúng ta cùng tìm hiểu, tham khảo kinh nghiệm của một số nước trên thế giới.

Hệ thống quỹ tín dụng Desjardins của Canada được thành lập từ năm 1900 tại Québec (Canada) đến nay hệ thống QTD này hoạt động rất an toàn, bởi có một môi trường pháp lý và các điều kiện, yếu tố về kinh tế, về tổ chức hết sức chặt chẽ và có hiệu quả.

Về môi trường pháp lý, Nhà nước ban hành các đạo luật có liên quan để các hoạt động của người cho vay, người đi vay, người gửi tiền và người sản xuất kinh doanh đều trong hành lang pháp luật, mọi hoạt động trong lĩnh vực này đều được pháp luật điều chỉnh. Để điều chỉnh các hoạt động của QTD có Luật về quỹ tiết kiệm và tín dụng, Luật về tổng thanh tra các định chế tài chính. Để điều chỉnh các hành vi vay nợ, cho vay, gửi tiền có Luật về công ty tài chính nông

BẢO HIỂM TIỀN GỬI ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG CỔ PHẦN

PTS NGUYỄN ĐẮC HƯNG

ng nghiệp; Luật về bảo hiểm cho vay nông nghiệp và Luật về bảo hiểm tiền gửi.

Về bộ máy thực thi và nguồn tài chính bảo hiểm an toàn cho hoạt động của các QTD, phải kể đến cả hai hệ thống: bên ngoài hệ thống QTD và bên trong hệ thống QTD Desjardins.

Bên ngoài hệ thống Desjardins, nhà nước lập ra 3 tổ chức, cơ quan bảo hiểm nông nghiệp Québec, cơ quan tín dụng và cơ quan bảo hiểm tiền gửi của Québec.

Cơ quan bảo hiểm nông nghiệp của Québec làm dịch vụ bảo hiểm thị trường và bảo hiểm mùa màng, bảo hiểm thị trường là bảo hiểm về giá cả. Nếu giá bán nông phẩm trên thị trường bị giảm sút so với mức giá tính bảo hiểm thì cơ quan này sẽ trả cho phần chênh lệch giá đó, với mức bảo hiểm 80%. Cơ cấu nguồn kinh phí bảo hiểm được chia làm 3 phần: một phần do nông dân đóng góp, hai phần còn lại do chính phủ tiểu bang tài trợ. Bảo hiểm mùa màng tức là bảo hiểm về năng suất thu hoạch của cây trồng. Nếu do những yếu tố khách quan làm cho năng suất thu hoạch giảm sút, thì cơ quan bảo hiểm trả cho phần giảm đó. Nguồn kinh phí bảo hiểm loại này

do nông dân đóng góp 50%. Chính phủ tiểu bang Québec: 25% và chính phủ Canada tài trợ 25%.

Cơ quan tín dụng của Québec chỉ làm nhiệm vụ bảo lãnh tín dụng. Cơ quan này bảo lãnh cho người đi vay QTD, hoặc vay của các ngân hàng, nếu người đi vay không trả được nợ thì cơ quan tín dụng trả thay. Từ năm 1990 trở về trước người đi vay phải nộp phí bảo lãnh là 2% số tiền vay. Nhưng từ năm 1991 trở lại đây người vay được miễn phí hoàn toàn. Theo luật của Canada, Bộ tài chính tạm ứng cho cơ quan tín dụng này 10 triệu đô-la Canada, với lãi suất thấp và có những điều kiện nhất định do chính phủ tiểu bang Québec quy định để làm nguồn bảo lãnh. Đến năm 1993 cơ quan tín dụng này được đổi tên thành Công ty tài chính nông nghiệp.

Cơ quan bảo hiểm tiền gửi của Québec có trách nhiệm bảo hiểm cho những người gửi tiền ở các ngân hàng, hoặc QTD Desjardins. Mức tiền bảo hiểm tối đa tặc thường cho một người là 60.000 đô-la Canada. Nguồn tài chính cho quỹ bảo hiểm này là tất cả các QTD Desjardins phải đóng góp 1% của tổng số các loại tiền gửi ngắn hạn và dài hạn tại QTD (1.327 QTD Desjardins hàng năm phải đóng góp 11 triệu đô-la, Canada cho quỹ bảo hiểm này). Người gửi tiền phải đóng góp 1% trên tổng số tiền được bảo hiểm.

Trong hệ thống QTD Desjardins có Công ty an toàn vốn và quỹ bảo hiểm nhân thọ.

Công ty an toàn vốn là một tổ chức của Tổng Liên đoàn QTD, được thành lập từ năm 1949, công ty này chỉ bảo hiểm tiền gửi cho những người gửi tiền trong hệ thống QTD Desjardins. Công ty có vai trò rất quan trọng, nó không để cho bất kỳ QTD nào mất khả năng chi trả, tức là gián tiếp bảo vệ những người gửi tiền vào QTD. Nguồn tài chính để bảo hiểm là, các QTD phải nộp cho Công ty an toàn vốn theo mức 0,65% tiền gửi và cá nhân người gửi tiền phải mua 1%

số tiền gửi được bảo hiểm. Khi QTD gặp tình huống khủng hoảng, Công ty an toàn vốn cử người đến xem xét để xử lý việc trợ cấp QTD để có nguồn trả cho người gửi tiền.

Ngoài ra, còn có tổ chức bảo hiểm nhân thọ để mỗi xã viên của QTD mua bảo hiểm dự phòng lúc ốm đau và tuổi già.

Như vậy, ở Canada, để đảm bảo an toàn cho sự hoạt động của các QTD Desjardins và bảo đảm an toàn và tiền gửi cho người gửi tiền, người ta tổ chức đồng thời nhiều cơ quan bảo hiểm khác nhau và có nhiều hình thức bảo hiểm khác nhau. Về nguồn phí bảo hiểm thì cũng phải có sự tài trợ lớn của chính phủ bang và tiểu bang, sự đóng góp trách nhiệm của QTD, còn người gửi tiền chỉ đóng góp một phần nhỏ mà thôi.

Ở Cộng hòa liên bang Đức năm 1937, liên minh hệ thống bảo đảm tiền gửi của HTXTD cũng được thành lập. Sau đó đổi tên là quỹ bảo đảm người gửi tiền của Hiệp hội HTXTD và Ngân hàng tiết kiệm CHLB Đức. Luật của CHLB Đức quy định, việc HTXTD tham gia Hiệp hội là tự nguyện, nhưng việc tham gia vào quỹ bảo đảm người gửi tiền là bắt buộc. Khi cấp giấy phép thành lập HTXTD, nhà nước quy định HTXTD phải tham gia quỹ bảo đảm người gửi tiền. Hàng năm các thành viên (HTXTD) phải đóng góp cho quỹ này 0,05% tổng số tiền cho vay ra, hay tổng tài sản có. 90% khoản đóng góp của các HTXTD được giữ lại ở các hiệp hội khu vực, 10% gửi lại ở hiệp hội liên bang. Do có quỹ bảo đảm người gửi tiền, nên từ năm 1937 đến nay không có bất kỳ HTXTD nào bị phá sản và chưa có sự bị mất tiền khi gửi vào HTXTD.

Như vậy, thực chất của quỹ bảo đảm người gửi tiền là quỹ bảo hiểm tiền gửi. Người có trách nhiệm mua bảo hiểm tiền gửi ở CHLB Đức là các HTXTD.

Trên đây là hai ví dụ cụ thể của việc tổ chức bảo hiểm tiền gửi đối với người gửi tiền trong hệ thống QTDND và HTXTD. Còn nhìn chung trên toàn thế giới, hình thức của loại bảo hiểm này cũng khá đa dạng. Trước hết là việc bảo hiểm các loại tiền gửi không giống nhau chẳng hạn như các nước: Mỹ, Italia, Hà Lan, Đức và Tây Ban Nha thì bảo hiểm tất cả các loại tiền gửi. Nhưng ở các nước Nhật Bản, Bỉ, Pháp, Anh và Cộng hòa Ireland thì người ta chỉ bảo hiểm tiền gửi nội tệ. Thứ hai là, ngay cả các nước tiên tiến trên thế giới, mặc dù họ có nhiều kinh nghiệm trong hoạt

động bảo hiểm, nhưng người ta vẫn dùng hình thức bắt buộc đối với bảo hiểm tiền gửi, như: Nhật Bản, Pháp, Anh, Hà Lan và CHLB Đức (như nói ở trên). Sau nữa là việc xác định mức tiền gửi được bảo hiểm là bao nhiêu, tất nhiên phải tùy thuộc vào các yếu tố rủi ro, nguồn phí bảo hiểm huy động được, nhưng các nước đều có quy định số tiền gửi tối đa được bảo hiểm, chẳng hạn như: Mỹ 100.000 USD, Nhật Bản 10 triệu JPY, Bỉ 5 triệu BEF, Pháp 4 triệu FRE, Anh 20.000 GBP và Canada 60.000 đô-la Canada. Về mức phí đóng bảo hiểm, mỗi quốc gia cũng có tỷ lệ qui định khác nhau, chẳng hạn như ở Mỹ, tỷ lệ này là 0,15% trên tổng số tiền gửi có kỳ hạn, Bỉ 0,2%, Anh 0,3%, Ireland 0,2%, Tây Ban Nha 0,2%, Nhật Bản 0,12% và



CHLB Đức 0,05%... Đồng thời, ở các nước Mỹ, Canada, Bỉ, Ireland, Anh và Tây Ban Nha, chính phủ đều tài trợ, một phần phí bảo hiểm cho các tổ chức bảo hiểm tiền gửi.

Ở nước ta, thực hiện QĐ số 260/TTg và 390/TTg của Thủ tướng chính phủ về thành lập QTDND, đến hết tháng 3.1995, ở 14 tỉnh được chọn làm thí điểm, đã thành lập được 186 QTDND cơ sở, thu hút được 80.000 thành viên là các hộ sản xuất ở nông thôn góp 13,5 tỷ đồng vốn điều lệ, các QTDND cũng đã thu hút được 120,6 tỷ đồng tiền gửi. Trong năm 1995, việc thành lập QTDND đang được triển khai tiếp ở 20 tỉnh, thành phố khác, dự kiến đến hết năm 1995 trong cả nước thành lập 1.700 QTDND. Trong tháng 5.1995, ba QTD khu vực đầu tiên cũng ra đời và đi vào hoạt động. Sau đó QTD Trung ương cũng ra đời. Như vậy QTDND đang trở thành một hệ thống ở nước ta ở dạng tổ chức tín dụng cổ phần của các thành viên góp vốn, trong khi hậu quả đổ vỡ của hệ thống HTXTD

vẫn còn âm ảnh lớn trong nhân dân. Nước ta mới bắt đầu chuyển sang kinh tế thị trường. Hộ nông dân nhìn chung còn nghèo, sản xuất nông nghiệp phân tán, năng suất thấp, phụ thuộc lớn vào thiên nhiên và mang tính bấp bênh. Công nghệ ngân hàng còn lạc hậu, trình độ kinh doanh tiền tệ-tín dụng còn hạn chế nhiều mặt...

Với xu hướng hòa nhập nền kinh tế nước ta vào nền kinh tế thế giới, với xu hướng phát triển nhanh hệ thống ngân hàng, các tổ chức tín dụng và phát triển nhanh hoạt động bảo hiểm của Việt Nam phù hợp với cơ chế thị trường, thì việc sớm hình thành tổ chức bảo hiểm tiền gửi là tất yếu khách quan. Vừa qua, Thủ tướng chính phủ đã ban hành nghị định về bảo hiểm trách nhiệm các loại tiền gửi có kỳ hạn vào QTDND. Đến hết tháng 3.95 mới có 148 QTD cơ sở ký hợp đồng bảo hiểm tiền gửi, với số phí thu được mới đạt 20 triệu đồng và mới chỉ có hơn 3 vạn món tiền gửi được bảo hiểm. Việc triển khai hoạt động này hiện nay đang có rất nhiều vấn đề đặt ra. Theo chúng tôi trách nhiệm mua bảo hiểm là thuộc về QTDND là tất yếu, nhưng cũng còn phải có sự tài trợ của nhà nước. Nhà nước nên quy định mức phí đóng bảo hiểm chỉ nên tương ứng với mức của các nước trên thế giới và cũng cần phải quy định mức tiền gửi tối đa được bảo hiểm đối với người gửi tiền. Việc tổ chức bảo hiểm tiền gửi phải đi đôi với việc mở rộng bao hiểm sản xuất nông nghiệp, bảo hiểm kinh doanh nông sản và

bảo hiểm tính mạng người nông dân. Về mô hình của tổ chức bảo hiểm này, theo chúng tôi cần có sự liên doanh, liên kết giữa Ngân hàng Nhà nước Trung ương và Tổng công ty bảo hiểm Việt Nam, thành lập một công ty bảo hiểm riêng. Nhà nước không nên thu thuế đối với công ty bảo hiểm tiền gửi loại này. Phần lợi nhuận của công ty này cần được đầu tư trở lại cho chính các QTDND cơ sở.

Tiếp theo việc thực hiện đối với hệ thống QTDND. Chính phủ cũng nên quy định bảo hiểm tiền gửi đối với hệ thống ngân hàng thương mại cổ phần. Hiện nay cả nước có 30 NHTM cổ phần đô thị, 10 NHTM cổ phần nông thôn và 2 công ty tài chính, các tổ chức tín dụng cổ phần loại này đang có xu hướng phát triển nhanh trong thời gian tới. Để đảm bảo an toàn và khuyến khích mọi người dân gửi tiền vào các tổ chức tín dụng cổ phần, nhà nước nên xem xét qui định bảo hiểm tiền gửi bắt buộc đối với họ ■